

DANH SÁCH THÍ SINH THAM GIA CUỘC THI IYRC 2017*(Đính kèm công văn số 2506/GDDĐT-TrH ngày 11 tháng 7 năm 2017)***Từ ngày 02/8/2017 đến 05/8/2017 - tại Malaysia**

STT	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Trường	Quận	Ghi chú
			Ngày	Thá	Năm							
1	Nguyễn Thành	Trung	8	12	2003	TP HCM	Nam	Kinh	8/1	THCS Phú Định	Quận 6	
2	Đỗ Nguyên	Bảo	7	10	2003	TP HCM	Nam	Kinh	8/1	THCS Phan Tây Hồ	Gò Vấp	
3	Lại Hữu Hoàng	Long	27	1	2005	TP HCM	Nam	Kinh	6a6	THCS Nguyễn Chí Thanh	Quận 12	
4	Dương Hoàng Trọng	Đạt	29	4	2005	Nghệ An	Nam	Kinh	6.2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Gò Vấp	
5	Dương Hoàng Trọng	Phúc	13	12	2007	Nghệ An	Nam	Kinh	4	TH Trần Văn Ôn	Gò Vấp	
6	Nguyễn Văn Nhật	Minh	9	12	2006	TP HCM	Nam	Kinh	5/3	TH Trần Văn Ôn	Gò Vấp	
7	Lê Linh	Nghi	29	7	2008	Tp. HCM	Nữ	Kinh	3.3	TH Trần Quốc Tuấn	Tân Bình	
8	Âu Dương	Quốc	18	4	2000	Tp. HCM	Nam	Kinh	11B3	THPT Trần Phú	Gò Vấp	
9	Nguyễn Huy	Cường	31	3	2001	Tp. HCM	Nam	Kinh	10C2	THPT Trần Phú	Tân Phú	
10	Nguyễn Lê Anh	Thùy	24	10	2000	Tp. HCM	Nữ	Kinh	11b1	THPT Trần Phú	Tân Phú	
11	Chung Kim	Khánh	5	9	2001	Tp. HCM	Nữ	Kinh	10C18	THPT Trần Phú	Tân Phú	
12	Dương Thuận	Phát	13	4	2001	Tp. HCM	Nam	Kinh	10C17	THPT Trần Phú	Tân Phú	
13	Đào Đăng	Khoa	1	1	2003	Tp. HCM	Nam	Kinh	8A2	THCS Việt Úc	Phú Nhuận	
14	Nguyễn Trần Việt	Anh	1	7	2006	TP HCM	Nam	Kinh	5/3	TH Phạm Ngũ Lão	Gò Vấp	
15	Hà Tuấn	Anh	24	11	2004	TP HCM	Nam	Kinh	7/2	THCS Nguyễn Trãi	Gò Vấp	
16	Võ Anh	Khôi	23	7	2007	TP HCM	Nam	Kinh	4/9	TH Võ Thị Sáu	Gò Vấp	
17	Võ Tiến Hải	Đăng	20	7	2007	TP HCM	Nam	Kinh	4/5	TH Phạm Ngũ Lão	Gò Vấp	
18	Nguyễn Hoàng Tuấn	Minh	29	6	2006	TP HCM	Nam	Kinh	5/5	TH Lê Thị Hồng Gấm	Gò Vấp	
19	Lê Sanh	Tiến	7	12	2006	TP HCM	Nam	Kinh	5/2	TH Lê Thị Hồng Gấm	Gò Vấp	
20	Nguyễn Đăng	Khoa	28	12	2006	TP HCM	Nam	Kinh	5/1	TH Lê Thị Hồng Gấm	Gò Vấp	
21	Nguyễn Đăng	Khoa	18	2	2007	TP HCM	Nam	Kinh	4/4	TH Lương Thế Vinh	Gò Vấp	
22	Lê Quốc	Hoàng			2003	TP HCM	Nam	Kinh	8	THCS An Nhơn	Gò Vấp	
23	Cao Gia	Khang	4	6	2004	TP HCM	Nam	Kinh	7	THCS Sông Đà	Gò Vấp	
24	Nguyễn Hoàng	Bách	21	10	2009	Tp. HCM	Nam	Kinh	2A	Quốc tế Canadian	Quận 7	
25	Vương Đình	Quảng	1	7	2004	Tp. HCM	Nam	Kinh	7.5	THCS Văn Lang	Quận 2	
26	Vương Tùng	An	18	5	2006	Tp. HCM	Nam	Kinh	5.2	Tiểu học Đuốc Sổng	Quận 1	
27	Hồ Chí	Thông	28	9	2008	Tp. HCM	Nam	Kinh	3.3	Tiểu học Bình Trị 2	Bình Tân	
28	Nguyễn Minh	Triết	12	8	2003	Tp. HCM	Nam	Kinh	8	THCS Lê Anh Xuân	Quận 6	
29	Huỳnh Công	Hòa	4	5	2003	Tp. HCM	Nam	Kinh	8AT3	THCS Nguyễn An Khương	Hóc Môn	

Danh sách trên có 29 học sinh./.